TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST-DS	*TP. Thái Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức

2. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Đ.

Địa chỉ trụ sở: Số 331, tổ 4, xã P, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tô Quang Đ1, chức vụ: Giám đốc.

Bị đơn: Anh Trần Văn H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn T1, xã Q, huyện K, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Bùi Thị M, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn T1, xã Q, huyện K, tỉnh T.

- Ông Nguyễn Bá K1, sinh năm: 1961.

Nơi cư trú: Số 1/4 ngõ 155, đường L, tổ 4, phường K2, thành phố T, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 26/12/2010 giữa Công ty TNHH H1 (nay là Công ty TNHH Đ) và anh Trần Văn H theo "Giấy chuyển nhượng" số 28 ngày 26/12/2010 vô hiệu.

2.2. Công ty TNHH Đ tự nguyện thanh toán số tiền chuyển nhượng 75m^2 đất tại thửa số 331, tờ bản đồ số 10, tổ 4, xã P, thành phố T, tỉnh T cho anh Trần Văn H và chị Bùi Thị M là 112.500.000 đồng (*một trăm mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Biên bản định giá tài sản ngày 13/01/2023.

2.3. Anh Trần Văn H và chị Bùi Thị M có nghĩa vụ hoàn trả diện tích 141,9m^2 đất tại thửa số 331, tờ bản đồ số 10, tổ 4, xã P, thành phố T, tỉnh T (theo kết quả đo đạc hiện trạng ngày 13/01/2023) cho Công ty TNHH Đ thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

2.4. Anh Trần Văn H và chị Bùi Thị M không yêu cầu Công ty TNHH Đ phải hoàn trả số tiền 10.000.000 đồng và lãi theo giấy nhận nợ ngày 07/9/2015 do ông Nguyễn Bá K1 ký nhận.

2.5. Về chi phí tố tụng: Công ty TNHH Đ tự nguyện nộp toàn bộ chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. *(Đã nộp xong)*

2.6. Về án phí: Công ty TNHH Đ tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 5.925.000 đồng (gồm án phí dân sự không có giá ngạch là 300.000 đồng và án phí dân sự có giá ngạch là 5.625.000 đồng), đối trừ số tiền 1.800.000 đồng Công ty TNHH Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0001287 ngày 08/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Công ty TNHH Đ còn phải nộp tiếp số tiền án phí là 4.125.000 đồng *(bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lý